

Số: 1123/QĐ-HĐKH

Bắc Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng
Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc kiện toàn Hội đồng và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 33/TTr-KHCN ngày 01/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

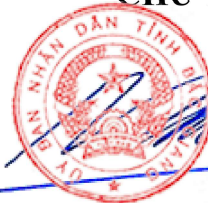
Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 149/QĐ-HĐKHCN ngày 24/01/2017 của Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ; thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh; UBND huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TH;
 - + Lưu: VT, KGXV.Trang.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



PHÓ CHỦ TỊCH TT UBND TỈNH
Mai Sơn

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2022
của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức tư vấn giúp Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động khoa học và công nghệ của tỉnh Bắc Giang.

2. Tham gia xây dựng định hướng, chiến lược, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn về khoa học và công nghệ của tỉnh Bắc Giang. Tham gia đóng góp ý kiến các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về khoa học và công nghệ; cơ chế, chính sách phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh. Đề xuất các giải pháp huy động nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Tư vấn các vấn đề liên quan đến khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các vấn đề khác do Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về các ý kiến tư vấn và các kiến nghị của Hội đồng.

4. Tham dự các cuộc họp hội đồng chuyên ngành tư vấn xác định nhiệm vụ; hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp và hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

5. Theo dõi, kiểm tra tiến độ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm và hoạt động khoa học và công nghệ tại các ngành, địa phương.

6. Được cung cấp tài liệu, hồ sơ và được bảo đảm các điều kiện cần thiết, các chế độ theo quy định để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng

1. Thường trực Hội đồng, gồm có:

a) Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch UBND tỉnh, phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

2. Các ủy viên Hội đồng: Lãnh đạo một số sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và các Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Hội đồng chia làm 3 tổ, thuộc các lĩnh vực:

a) Tổ 1 - Lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học kỹ thuật và công nghệ, gồm các thành viên là Lãnh đạo thuộc các sở, cơ quan: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Giao thông vận tải, Liên hiệp các hội Khoa học kỹ thuật tỉnh.

b) Tổ 2 - Lĩnh vực Khoa học y dược, Khoa học nông nghiệp, gồm các thành viên là Lãnh đạo thuộc các sở: Khoa học và Công nghệ, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính.

c) Tổ 3 - Lĩnh vực Khoa học xã hội, Khoa học nhân văn, gồm các thành viên là Lãnh đạo thuộc các sở, cơ quan: Khoa học và Công nghệ, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng UBND tỉnh.

4. Cơ quan thường trực Hội đồng: Sở Khoa học và Công nghệ.

5. Tổ thư ký giúp việc Hội đồng: Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh theo dõi ngành khoa học và công nghệ và Trưởng phòng Quản lý Khoa học thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng

1. Nhiệm kỳ của Hội đồng là 05 năm. Việc bổ nhiệm, thay đổi thành viên Hội đồng do Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Khi có thành viên nghỉ hưu, chuyển công tác hoặc không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã quy định, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn Hội đồng.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG, CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 4. Thường trực Hội đồng

1. Chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và những vấn đề đưa ra thảo luận ở các kỳ họp Hội đồng.

2. Quyết định thành phần mời dự các kỳ họp hoặc tham gia các hoạt động của Hội đồng.

3. Giải quyết các công việc giữa các kỳ họp Hội đồng.

4. Tổng hợp danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm trình Hội đồng xem xét, quyết định trước khi thành lập hội đồng chuyên ngành tư vấn xác định nhiệm vụ.

Điều 5. Chủ tịch Hội đồng

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng và các vấn đề liên quan đến khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Hội đồng theo các quy định của quy chế Hội đồng.

3. Triệu tập và chủ trì các kỳ họp của Hội đồng.

4. Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng khi vắng mặt.

Điều 6. Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng trong việc chuẩn bị các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp Hội đồng; duyệt các tài liệu trước khi đưa ra thảo luận ở Hội đồng.

2. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng trong thời gian Chủ tịch Hội đồng vắng mặt hoặc theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

3. Duyệt thành phần mời dự các kỳ họp của Hội đồng ngoài các Thành viên Hội đồng khi cần thiết.

4. Sử dụng bộ máy, con dấu của Sở Khoa học và Công nghệ trong quan hệ công tác của Hội đồng.

Điều 7. Các Ủy viên Hội đồng

1. Nhiệm vụ

a) Tham gia đầy đủ các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng; tham gia các Hội đồng tư vấn có liên quan đến ngành, lĩnh vực mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng về những lĩnh vực được phân công phụ trách và các ý kiến tham gia của ngành, lĩnh vực mình đại diện;

b) Nghiên cứu trước tài liệu để đóng góp ý kiến về những nội dung đưa ra thảo luận tại Hội đồng;

c) Nghiên cứu, đề xuất định hướng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị công tác của mình;

d) Kiểm tra tiến độ; đánh giá, nghiệm thu kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi được phân công và báo cáo kết quả sau các đợt kiểm tra với Chủ tịch Hội đồng theo quy định;

đ) Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn thành lập, kiện toàn Hội đồng Khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc phạm vi quản lý. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp, giải pháp để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; triển khai ứng dụng kết quả sau khi nghiệm thu tại địa phương, đơn vị;

e) Mỗi năm đề xuất ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ mang tính trọng điểm nhằm giải quyết những vấn đề cấp thiết của tỉnh, gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 31/5 hằng năm. Chỉ đạo các địa phương được phân công phụ trách xem xét phê duyệt, bố trí kinh phí để hằng năm thực hiện được ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn;

f) Chủ trì xây dựng các chuyên đề báo cáo trước Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;

h) Lưu trữ tài liệu và số liệu theo quy định về nguyên tắc bảo mật của Nhà nước.

2. Quyền hạn:

a) Được cung cấp những thông tin cần thiết về các vấn đề có liên quan tới các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng;

b) Kiến nghị, thảo luận những vấn đề thuộc phạm vi tư vấn của Hội đồng;

c) Được dành thời gian trong giờ hành chính để thực hiện những nhiệm vụ của Hội đồng giao. Việc hoàn thành công việc của Hội đồng được ghi nhận như việc hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch công tác do cơ quan, đơn vị phân công.

d) Được hưởng các chế độ theo quy định.

Điều 8. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng

1. Giúp Thường trực Hội đồng chuẩn bị chương trình, kế hoạch và các nội dung có liên quan đến các hoạt động của Hội đồng.

2. Ghi biên bản các kỳ họp, kiểm tra của Hội đồng.

3. Tổng hợp, xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất của Hội đồng.

4. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác để tổ chức các kỳ họp, kiểm tra của Hội đồng. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

Điều 9. Cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Dự thảo phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ hằng năm, 5 năm để trình Hội đồng.

2. Xây dựng chương trình công tác năm, kế hoạch kiểm tra nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm. Chuẩn bị các nội dung, tài liệu có liên quan của Hội đồng và các điều kiện cần thiết khác để tổ chức các kỳ họp, kiểm tra và làm việc của Hội đồng.

3. Hoàn chỉnh các văn bản cần bổ sung, sửa đổi, ký và trình cấp có thẩm quyền, đồng thời gửi cho các thành viên Hội đồng.

4. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Hội đồng.

Chương III **NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ HỘI HỌP** **VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 10. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, khách quan, trung thực, tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và quyết định theo đa số; các thành viên Hội đồng hoạt động với tư cách cá nhân nhà khoa học, nhà quản lý và đại diện cho cơ quan hoặc tổ chức nơi mình công tác.

2. Phiên họp thường kỳ của Hội đồng chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được ủy quyền. Các phiên họp bất thường, thành phần do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

3. Phương thức làm việc của Hội đồng là nêu vấn đề thảo luận, góp ý kiến và biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín để lấy ý kiến đa số. Hình thức biểu quyết sẽ do toàn thể Hội đồng quyết định. Kết luận của Hội đồng theo đa số, trường hợp có ý kiến có số thành viên biểu quyết ngang nhau thì kết luận theo ý kiến Chủ tịch Hội đồng biểu quyết. Ý kiến bằng văn bản của các thành viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo.

4. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 11. Chế độ hội họp của Hội đồng

1. Hội đồng họp thường kỳ mỗi năm 02 lần: Tháng 7 họp sơ kết 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm. Tháng 12 tổng kết hoạt động trong năm và xây dựng định hướng hoạt động cho năm sau. Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức họp bất thường hoặc quyết định điều chỉnh thời gian, nội dung, hình thức họp cho phù hợp. Ngoài ra, Hội đồng có thể tổ chức họp các chuyên đề theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng để thảo luận sâu hơn về các lĩnh vực. Hình thức họp có thể theo từng tổ hoặc theo từng lĩnh vực.

2. Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng định kỳ 6 tháng, 01 năm gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Tài liệu cho các cuộc họp của Hội đồng phải gửi đến các thành viên Hội đồng trước cuộc họp thường kỳ ít nhất là 05 ngày làm việc và 03 ngày làm việc đối với các kỳ họp bất thường.

Điều 12. Kinh phí hoạt động Hội đồng

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp Khoa học và Công nghệ tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ hằng năm.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được chi cho những nhiệm vụ sau:

- a) Chi phí các phiên họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm của Hội đồng.
- b) Chuẩn bị tài liệu, tư liệu và các điều kiện làm việc của Hội đồng.
- c) Chi phí đi lại, lưu trú và công tác phí cho các thành viên Hội đồng đi khảo sát thực tế tại cơ sở hoặc đi công tác ngoài tỉnh theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.
- d) Các khoản chi khác như thuê xe, xăng xe, văn phòng phẩm,...(nếu có).

Việc sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ cho hoạt động của Hội đồng do Sở Khoa học và Công nghệ đảm nhiệm trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành.

Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Những thành viên có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ sẽ được Hội đồng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng theo quy định chung.

2. Những thành viên không có đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ hoặc không thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Quy chế này Hội đồng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét miễn nhiệm.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nội dung theo đúng Quy chế này. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy chế. Trong quá trình thực hiện có những vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, giao Cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.